

1. MỤC TIÊU

1.1. **Kiến thức.** Học sinh ôn tập các kiến thức về:

- Trình bày được cơ sở hình thành, những thành tựu tiêu biểu của văn minh Văn Lang- Âu Lạc về đời sống vật chất, đời sống tinh thần, tổ chức xã hội và Nhà nước.
- Nêu được cơ sở hình thành văn minh Cham-pa, văn minh Phù Nam
- Trình bày những thành tựu tiêu biểu của văn minh Cham-pa, văn minh Phù Nam về đời sống vật chất, đời sống tinh thần, tổ chức xã hội và Nhà nước.
- Giải thích được khái niệm văn minh Đại Việt.
- Trình bày được cơ sở hình thành , quá trình phát triển của văn minh Đại Việt.
- Nêu được một số thành tựu cơ bản của nền văn minh Đại Việt về chính trị, kinh tế, tư tưởng, tôn giáo, giáo dục, văn học, nghệ thuật.
- Phân tích được ý nghĩa của nền văn minh Đại Việt trong lịch sử dân tộc Việt Nam.

1.2. **Kĩ năng:** Học sinh rèn luyện các kĩ năng:

- Rèn luyện kĩ năng vận dụng kiến thức cơ bản để trả lời câu hỏi trắc nghiệm ở các mức độ khác nhau.
- Kĩ năng so sánh, phân tích và liên hệ các sự kiện lịch sử thế giới và lịch sử Việt Nam.

2. NỘI DUNG

2.1.**Ma trận đề:** Theo CV 7991 của BGDDT:

TT	Chủ đề/Chương	Mức độ đánh giá						Tổng			Tỉ lệ %
		TNKQ			Tự luận						
		Biết	Hiểu	Vd	Biết	Hiểu	Vd	Biết	Hiểu	Vd	
1	Bài 10.Văn minh Văn Lang- Âu Lạc	3	1	0		0.5 (ý 1/c2)	0.5 (ý 2/c2)				
2	Bài 11. Văn minh Cham-pa, văn minh Phù Nam	3	2	0							
3	Bài 12.Cơ sở hình thành và quá trình phát triển của văn minh Đại Việt	2	2	0							
4	Bài 13. Một số thành tựu văn minh Đại Việt	4	3		0.5 (ý 1/c1)		0.5 (ý 2/c1)				
Tổng số câu		12 NLC	8 NLC	0				16	11	4	
		1a,2a/ĐS	1b,2b/ĐS	1c,1d,2c,2d/ĐS	0	1	1				
Tổng số điểm		3,5	2,5	1,0	0	0,5	2,5	4,0	3,0	3,0	10
Tỉ lệ %		70			30			40	30	30	100

2.2. **Câu hỏi và bài tập minh họa**

Phần 1: Trắc nghiệm:

A. NHẬN BIẾT

Câu 1: Nền văn minh Văn Lang - Âu Lạc được hình thành ở khu vực nào sau đây của Việt Nam?

- A. Khu vực Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ Việt Nam ngày nay.
- B. Vùng duyên hải và cao nguyên miền Trung Việt Nam.

C. Lưu vực sông Hồng, sông Thu Bồn và sông Cửu Long.

D. Vùng ven biển Nam Trung Bộ và Nam Bộ Việt Nam.

Câu 2: Ngành kinh tế nào sau đây phát triển mạnh dưới thời kì Văn Lang – Âu Lạc?

A. Chế tạo máy B. Đóng tàu biển C. Trồng lúa nước D. Làm giấy

Câu 3: Năm 208 TCN, nước Âu Lạc ra đời, đặt kinh đô tại

A. Đông Anh (Hà Nội). B. Phong Châu (Phú Thọ).

C. Trà Kiệu (Quảng Nam). D. Thoại Sơn (An Giang).

Câu 4: Tục thờ thần Mặt Trời là biểu hiện của tín ngưỡng nào sau đây của cư dân Văn Lang – Âu Lạc?

A. Thờ cúng tổ tiên B. Tín ngưỡng phồn thực C. Sùng bái tự nhiên D. Thờ thần động vật

Câu 5: Một trong những nét độc đáo trong đời sống tinh thần của cư dân Văn Lang - Âu Lạc là

A. chữ viết thể hiện tính bác học, uyên thâm B. sùng bái núi thiêng và năng công chúa rắn

C. thịnh hành tục thờ Mẫu và thờ cúng tổ tiên D. tục lệ chôn người chết trong các mộ chum.

Câu 6: Nền văn minh Chăm – pa chủ yếu được hình thành trên lưu vực con sông nào sau đây?

A. Sông Mã B. Sông Thu Bồn C. Sông Hồng D. Sông Mê Công

Câu 7: Nền văn minh Chăm-pa được hình thành ở khu vực nào của Việt Nam hiện nay?

A. Vùng duyên hải và một phần cao nguyên miền Trung.

B. Các tỉnh vùng đồng bằng Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ.

C. Các tỉnh vùng duyên hải miền Trung và Tây Nguyên

D. Vùng ven biển Nam Trung Bộ và các tỉnh Nam Bộ.

Câu 8: Cư dân Chăm – pa đã sáng tạo ra chữ Chăm cổ trên cơ sở tiếp thu chữ viết nào sau đây?

A. Chữ Phạn. B. Chữ Hán. C. Chữ La-tinh. D. Chữ Nôm.

Câu 9: Văn minh Phù Nam được hình thành và phát triển chủ yếu ở khu vực nào sau đây?

A. Đồng bằng sông Hồng. B. Trung du Bắc Bộ.

C. Nam Bộ Việt Nam. D. Duyên hải Trung Bộ

Câu 10: Dưới thời kì nhà nước Chăm – pa, ở cấp địa phương, cả nước được chia thành các

A. châu, huyện, làng B. tỉnh, huyện, xã C. tỉnh, huyện, làng D. phủ, huyện, tổng

Câu 11: Ngành kinh tế nào sau đây phát triển mạnh dưới thời kì nhà nước Phù Nam?

A. Chế tạo máy B. Làm đồng hồ C. Thương nghiệp biển D. Chế tạo vũ khí

Câu 12: Thương cảng nào sau đây đã trở thành trung tâm buôn bán sầm uất của vương quốc Phù Nam?

A. Óc Eo B. Vân Đồn C. Hải Phòng D. Đà Nẵng

Câu 13: Người Việt đã tiếp thu có chọn lọc các thành tựu về thể chế chính trị, luật pháp từ nền văn minh nào sau đây?

A. Văn minh Ấn Độ. B. văn minh Trung Hoa. C. Văn minh Ai Cập. D. Văn minh La Mã.

Câu 14: Bộ máy nhà nước quân chủ chuyên chế trung ương tập quyền của Đại Việt được hoàn chỉnh dưới triều đại nào sau đây?

A. Lê sơ. B. Tây Sơn. C. Tiền Lê. D. Tiền Lý.

Câu 15: Để phát triển sản xuất nông nghiệp, nhà nước phong kiến Đại Việt đã ban hành chính sách nào sau đây?

A. Bế quan tỏa cảng B. Ngụ binh ư nông C. Độc tôn Nho giáo D. Dựng bia tiến sĩ

Câu 16: Trung tâm chính trị - văn hóa và đô thị lớn nhất Đại Việt trong các thế kỷ X-XV là

A. Phố Hiến. B. Thanh Hà. C. Thăng Long. D. Hội An.

B. THÔNG HIỂU

Câu 1: Nội dung nào sau đây phản ánh sự phát triển kinh tế của cư dân Văn Lang - Âu Lạc?

A. Kỹ thuật luyện kim, đúc đồng đạt trình độ cao.

B. Thương nghiệp đường biển phát triển vượt bậc

C. Kỹ thuật đóng gạch xây tháp đạt mức hoàn mỹ

D. Làm chủ nhiều vùng rộng lớn ở Đông Nam Á.

Câu 2: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng đời sống vật chất của cư dân Văn Lang – Âu Lạc?

A. Nguồn lương thực, thực phẩm phong phú, đa dạng

B. Tín ngưỡng sùng bái các lực lượng tự nhiên phổ biến

C. Đi lại chủ yếu bằng đường thủy thông qua thuyền, bè

D. Nhà ở chủ yếu là kiểu nhà sàn làm bằng gỗ, tre, nứa, lá

Câu 3: Nhận xét nào sau đây là đúng về hoạt động kinh tế của cư dân Văn Lang – Âu Lạc?

A. Hoạt động kinh tế đa dạng với nông nghiệp đóng vai trò chủ đạo

B. Nền kinh tế hàng hóa phát triển với trình độ tập trung sản xuất cao

C. Thủ công nghiệp và thương nghiệp đường biển đóng vai trò chủ đạo

D. Hoạt động kinh tế đa dạng phục vụ chủ yếu cho xuất khẩu ra bên ngoài

Câu 4: Văn hóa Ấn Độ ảnh hưởng sâu sắc đến văn minh Chăm – pa thông qua vai trò to lớn của tầng lớp

A. thợ thủ công B. nông dân công xã C. nô lệ D. thương nhân

Câu 5: Văn minh Chăm-pa có đặc điểm nổi bật nào sau đây?

A. Kết hợp giữa văn hoá bản địa với văn hoá Ấn Độ.

B. Kết hợp giữa văn hoá Ấn Độ với văn hoá Trung Hoa.

C. Kết hợp giữa văn hoá Ấn Độ với văn hoá Đại Việt.

D. Kết hợp giữa văn hoá Ấn Độ với văn hoá Phù Nam.

Câu 6: Vị trí địa lý tiếp giáp biển đã tạo điều kiện thuận lợi để vương quốc Phù Nam

A. tiếp nhận các luồng dân di cư từ bên ngoài B. phát triển kinh tế nông nghiệp trồng lúa nước

C. phát triển các ngành khai thác lâm, thổ sản D. giao lưu, học hỏi nền văn minh Trung Hoa

Câu 7: Đông Hồ (Bắc Ninh), Hàng Trống (Hà Nội), Làng Sình (Thừa Thiên Huế) là những làng nghề nổi tiếng trong lĩnh vực nào?

A. Đúc đồng.

B. Điêu khắc gỗ.

C. Gốm sứ.

D. Tranh dân gian.

Câu 8: Công trình kiến trúc nào dưới đây được coi là minh chứng cho sự phát triển rực rỡ của văn minh Đại Việt trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục?

A. Hoàng thành Thăng Long (Hà Nội).

B. Thánh địa Mỹ Sơn (Quảng Nam).

C. Thành Cổ Loa (Hà Nội).

D. Thành nhà Hồ (Thanh Hóa).

Câu 9: An Nam tứ đại khí là một trong những thành tựu tiêu biểu của ngành kinh tế nào sau đây của cư dân Đại Việt?

A. Nông nghiệp

B. Thủ công nghiệp

C. Thương nghiệp

D. Hàng hải

Câu 10: Khi vua Trần hỏi về kế sách giữ nước, Trần Quốc Tuấn đáp: “Phải khoan thư sức dân để làm kế sâu r rễ, bền gốc, đó là thượng sách để giữ nước”. Câu nói trên thể hiện tư tưởng nào sau đây của các triều đại phong kiến Đại Việt?

A. Lấy dân làm gốc

B. Tôn sư trọng đạo

C. Coi trọng hiền tài

D. Trung quân ái quốc

Câu 11: Sự phát triển của giáo dục, khoa cử nước ta thời phong kiến gắn liền với

A. Đạo giáo

B. Phật giáo

C. Nho giáo

D. Thiên chúa giáo

Câu 12: Nội dung nào dưới đây **không** phản ánh đúng ý nghĩa của văn minh Đại Việt?

A. Thể hiện sức sáng tạo, sự lao động bền bỉ của các thế hệ người Việt.

B. Tạo nên sức mạnh dân tộc trong các cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc.

C. Góp phần bảo tồn, giữ gìn và phát huy thành tựu của văn minh Việt cổ.

D. Có sức lan tỏa và ảnh hưởng lớn đến sự phát triển của văn minh Trung Hoa.

Câu 13: Nhận xét nào sau đây **không** đúng về hoạt động sản xuất thủ công nghiệp của cư dân Đại Việt?

A. Các ngành nghề thủ công nghiệp phong phú, đa dạng.

B. Xuất hiện chuyên môn hóa trong quá trình sản xuất.

C. Tạo ra nhiều mặt hàng phục vụ xuất khẩu có giá trị cao.

D. Có sự hợp tác giữa thủ công nghiệp nhà nước và dân gian.

Câu 14: Các nền văn minh cổ đại trên đất nước Việt Nam có đặc điểm chung nào sau đây?

A. Chịu ảnh hưởng của văn minh Ấn Độ.

B. Chịu ảnh hưởng của văn minh Trung Hoa.

C. Hình thành ở lưu vực các con sông.

D. Được hình thành ở vùng đồi núi khô cằn.

Câu 15: Công trình kiến trúc nào sau đây của văn minh Chăm-pa được công nhận là di sản văn hóa thế giới?

A. Thành Cổ Loa.

B. Thánh địa Mỹ Sơn.

C. Chùa Một Cột.

D. Tháp Phổ Minh.

Câu 16: Các bia đá dựng ở Văn Miếu – Quốc Tử Giám (Hà Nội) thể hiện chính sách nào của vương triều Lê sơ?

A. Coi trọng nghề thủ công chạm khắc.

B. Quan tâm đến biên soạn sử.

C. Phát triển văn hoá dân gian.

D. Đề cao giáo dục, khoa cử.

C. VẬN DỤNG

Câu 1: Các nền văn minh cổ đại trên đất nước Việt Nam có đặc điểm chung nào sau đây?

A. Chịu ảnh hưởng của văn minh Ấn Độ.

B. Chịu ảnh hưởng của văn minh Trung Hoa.

C. Hình thành ở lưu vực các con sông.

D. Được hình thành ở vùng đồi núi khô cằn.

Câu 2: Nội dung nào sau đây là điểm khác biệt về cơ sở hình thành của nền văn minh Chăm – pa so với nền văn minh Văn Lang – Âu Lạc?

A. Kinh tế nông nghiệp, thủ công nghiệp phát triển

B. Xã hội có sự phân hóa thành các giai cấp, tầng lớp

C. Chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn minh Trung Hoa

D. Chịu ảnh hưởng sâu sắc của nền văn minh Ấn Độ

Câu 3: Nội dung nào sau đây là điểm tương đồng về kinh tế giữa văn minh Văn Lang – Âu Lạc với văn minh Chăm – pa?

A. Chịu ảnh hưởng của văn minh Trung Hoa B. Kinh tế nông nghiệp đóng vai trò chủ đạo

C. Kỹ thuật đóng gạch xây tháp đạt trình độ cao D. Giao lưu buôn bán với phương Tây phát triển

Câu 4: Người Việt đã tiếp thu có chọn lọc tinh hoa của văn minh Trung Hoa trên những lĩnh vực nào sau đây làm phong phú nền văn minh Đại Việt?

A. Thể chế chính trị, luật pháp, chữ viết, tư tưởng Nho giáo, giáo dục, khoa cử.

B. Bộ máy nhà nước, tín ngưỡng cổ truyền, Nho học, kỹ thuật canh tác lúa nương.

C. Kỹ thuật luyện kim, chăn nuôi gia súc, luật pháp, chữ viết, Đạo giáo.

D. Quan chế, luật pháp, tiếng nói, giáo dục, khoa cử, hệ thống thủy lợi

Câu 5: Nền văn minh Văn Lang – Âu Lạc là cơ sở hình thành và phát triển của nền văn minh Đại Việt vì?

A. Những di sản và truyền thống của nền văn minh Văn Lang- Âu Lạc tiếp tục được phục hưng, phát triển.

B. không có nền văn minh Văn Lang- Âu Lạc thì không có nền văn minh Đại Việt.

C. Nền độc lập, tự chủ của quốc gia Đại Việt được củng cố vững chắc nên tạo điều kiện cho nền văn minh Văn Lang- Âu Lạc tiếp tục phát triển.

D. Nhà nước quân chủ chuyên chế thời Văn Lang- Âu Lạc là hình mẫu cho nền văn minh Đại Việt.

II. Trắc nghiệm lựa chọn Đúng- Sai

Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau đây

“...sự ra đời của nước Văn Lang trên cơ sở nền văn hóa Đông Sơn rực rỡ - thời đại đồng thau phát triển đến đỉnh cao và bước sang thời đại sắt sớm tồn tại vào khoảng thế kỉ thứ VII đến thế kỉ thứ III TCN.

Nước Văn Lang còn là biểu hiện của sự liên kết các cộng đồng bộ lạc giữa khu vực đồng bằng sông Hồng với các khu vực đồng bằng sông Mã, sông Cả vùng Thanh – Nghệ trên nền tảng một nền văn hóa chung đa sắc thái. Văn hóa Đông Sơn, nhà nước Văn Lang tuy còn sơ khai, chất phác nhưng cũng đánh dấu sự trưởng thành, phát triển vượt bậc của các cộng đồng dân cư bản địa, một bước chuyển “cách mạng” từ thời đại hoang sơ nguyên thủy sang thời đại văn minh hơn. Có thể coi nhà nước Văn Lang là nhà nước đầu tiên trong lịch sử của dân tộc Việt Nam.

(Vũ Duy Mên (Chủ biên), *Lịch sử Việt Nam, Tập 1 – Từ khởi thủy đến thế kỉ X*, NXB Khoa học xã hội, 2017, tr.126)

a. Nhà nước Văn Lang ra đời vào thế kỉ III TCN trên cơ sở liên kết các bộ lạc ở sông Hồng, sông Mã và sông Cả.

b. Dưới thời kì Văn Lang, cư dân phổ biến sử dụng công cụ lao động bằng đồng thau và bước đầu sử dụng đồ sắt.

c. Nhà nước Văn Lang tồn tại trong khoảng 4 thế kỉ, được coi là nhà nước cổ đại đầu tiên của lịch sử Việt Nam.

d. Sự ra đời của nhà nước Văn Lang đánh dấu bước chuyển của lịch sử Việt Nam từ thời kì nguyên thủy sang thời kì cổ đại.

Câu 2: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Chăm – pa là một trong những nền văn hóa chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của văn hóa Ấn Độ trên hầu hết các lĩnh vực chính trị, tôn giáo và văn hóa – nghệ thuật. Nghệ thuật kiến trúc đền tháp cũng như các tác phẩm điêu khắc Chăm – pa ở Thừa Thiên Huế đều nằm trong truyền thống chung của nghệ thuật Chăm – pa ở miền Trung.....; đề tài thể hiện trên các tác phẩm điêu khắc Chăm – pa ở khu vực phản ánh một cách đậm nét nội dung tư tưởng trong thần thoại Ấn Độ. Đó là hệ thống thần linh trong Hin – đu giáo như Si – va, Bra – ma, Vít – xnu, Pa – va – ti, các vị thần tám phương bốn hướng, Ra – va – na hay các con vật huyền thoại như bò thần Nan – đin, chim thần Ga – ru – đa, thủy quái Ma – ka – ra”.

(Nguyễn Văn Quảng, “Các di tích đền tháp Chăm – pa ở Thừa Thiên Huế: Tư liệu và nhận thức”, in trong *Những vấn đề lịch sử và văn hóa Chăm – pa*, NXB Thế giới, Hà Nội, 2021, tr.81 – 82)

a. Đoạn tư liệu cung cấp thông tin về ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ đến văn minh Chăm – pa trên tất cả các lĩnh vực chính trị, tôn giáo, văn hóa – nghệ thuật.

b. Chỉ có nghệ thuật kiến trúc điêu khắc Chăm – pa ở Thừa Thiên Huế chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn minh Ấn Độ.

c. Các nhân vật trong thần thoại Ấn Độ đã trở thành đề tài chủ yếu trong các tác phẩm điêu khắc của cư dân Chăm – pa.

d. Các vị thần như Si – va, Bra – ma, Vít – xnu được thờ tự trong đền tháp Chăm đều là các vị thần của đạo Hin – đu và đạo Phật.

Câu 3: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Văn hóa Óc Eo chứng tỏ Phù Nam đã có quan hệ giao lưu rộng rãi với thế giới Đông Á, Nam Á và cả Tây Á, La Mã, trong đó ảnh hưởng văn hóa Ấn Độ sâu đậm nhất. Trong phổ hệ vua Phù Nam, ngoài Hồn Điền trong thời hình thành nhà nước sơ khai, còn có hai vua người Ấn Độ theo Bà La Môn là Thiên Trúc Chiên Đàn và Kiều Trần Như....

Văn hóa Phù Nam nổi bật lên tính cách của một nền văn hóa biển và văn hóa thương mại. Nông nghiệp trồng lúa nước vùng đầm lầy giữ vai trò cung cấp lương thực cho cộng đồng cư dân, vùng núi phía đông bắc cung cấp lâm thổ sản, nhưng Phù Nam trở nên giàu mạnh là từ kinh tế biển và thương mại”.

(Phan Huy Lê, *Lịch sử và văn hóa Việt Nam tiếp cận bộ phận*, NXB giáo dục, 2007, tr.193)

- Văn minh Phù Nam là một nền văn minh mang dấu ấn biển sâu sắc.
- Cư dân Phù Nam đã sớm có quan hệ buôn bán với nhiều nước phương Đông và phương Tây.
- Trong số các vị vua của vương quốc Phù Nam, có một số vị vua là người Ấn Độ.
- Các sản phẩm từ nông nghiệp và khai thác lâm thổ sản của cư dân Phù Nam chỉ phục vụ cho nhu cầu của người dân chứ không buôn bán với bên ngoài.

Câu 4: Đọc đoạn tư liệu sau đây

“Nhâm Ngọ, năm thứ tư [1042]... Ban “Hình thư”. Trước kia, việc kiện tụng trong nước phiền nhiễu, quan lại giữ luật pháp câu nệ luật văn, cốt làm cho khắc nghiệt, thậm chí có người bị oan uổng quá đáng. Vua lấy làm thương xót, sai Trung tư san định luật lệnh, châm chước cho thích dụng với thời thế, chia ra môn loại, biên thành điều khoản, làm thành sách “Hình thư” của một triều đại, để cho người xem dễ hiểu. Sách làm xong, xuống chiếu ban hành, dân lấy làm tiện”.

(Ngô Sĩ Liên và các sử thần triều Hậu Lê, *Đại Việt sử ký toàn thư*, Tập 1, NXB Khoa học xã hội, HN, 1998, tr.263)

- Bộ luật Hình thư ra đời nhằm giải quyết những bất cập, hạn chế trong việc xét xử, kiện tụng trước đó.
- Bộ luật Hình thư được ban hành vào thế kỉ XI dưới vương triều nhà Trần.
- Hình thư là bộ luật thành văn đầu tiên của nước ta và còn được lưu giữ nguyên vẹn đến ngày nay.
- Bộ luật Hình thư được ban hành giúp cho việc xử án trong nước được rõ ràng và thuận lợi hơn.

Phần II. Tự luận.

Câu 1. Hoàn thành bảng về những thành tiêu biểu của nền văn minh Văn Lang- Âu Lạc theo mẫu:

Đời sống vật chất	Đời sống tinh thần	Tổ chức xã hội và Nhà nước

Câu 2: Trình bày cơ sở hình thành nền văn minh Văn Lang-Âu Lạc? Nêu những biểu hiện sự kế thừa và phát triển của nhà nước Âu Lạc so với nhà nước Văn Lang?

Câu 3: So sánh cơ sở hình thành của nền văn minh Chăm-pa, văn minh Phù Nam? Kể tên các thành tựu tiêu biểu về đời sống vật chất và tinh thần của nền văn minh Champa và nền văn minh Phù Nam?

Câu 4: Văn minh Đại Việt là gì? Phân tích cơ sở hình thành nền văn minh Đại Việt. Theo em, cơ sở nào đóng vai trò quan trọng nhất? Vì sao?

Câu 5: Những thành tựu tiêu biểu về chính trị của nền văn minh Đại Việt. Vai trò của luật pháp đối với sự phát triển của nền văn minh Đại Việt?

Câu 6: Hãy trình bày những thành tựu tiêu biểu về văn hóa của nền văn minh Đại Việt. Nêu vai trò của Văn Miếu - Quốc Tử Giám đối với sự phát triển của văn minh Đại Việt?

Câu 7: Phân tích ý nghĩa của nền văn minh Đại Việt? Thế hệ trẻ Việt Nam cần làm gì để phát huy những thành tựu của nền văn minh này?

2.3. Đề minh họa

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT HOÀNG VĂN THỤ

ĐỀ THI HỌC KÌ II NĂM HỌC 2025-2026

Môn thi: LỊCH SỬ 10

Ngày thi:.....

Thời gian làm bài: 45 phút

ĐỀ CHÍNH THỨC

Mã đề:.....

PHẦN I. CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN (5 ĐIỂM)

Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án đúng.

Câu 1. Cơ sở kinh tế nào dẫn đến sự hình thành nền văn minh Văn Lang - Âu Lạc?

- Hoạt động thương nghiệp đường biển đặc biệt phát triển
- Bắt đầu xuất hiện sự phân hóa giữa các tầng lớp xã hội
- Nhu cầu chống giặc ngoại xâm ngày càng trở nên bức thiết
- Nông nghiệp trồng lúa nước đạt trình độ phát triển cao

Câu 2. Nền văn minh cổ đại nào được hình thành trên khu vực miền Trung Việt Nam ngày nay?

- A. Âu Lạc B. Phù Nam C. Văn Lang D. Chăm pa

Câu 3. Văn minh Đại Việt có nguồn gốc sâu xa từ

- A. văn minh Chăm-pa. B. văn minh Việt cổ.
C. văn minh Phù Nam. D. văn minh sông Mã.

Câu 4. Văn minh Đại Việt là những sáng tạo vật chất và tinh thần tiêu biểu của quốc gia Đại Việt, kéo dài từ

- A. Thế kỉ XV đến thế kỉ XX B. Thế kỉ X đến thế kỉ XV
C. Thế kỉ X đến thế kỉ XIX D. Thế kỉ XVI đến thế kỉ XIX

Câu 5. Văn minh Đại Việt được phát triển trong điều kiện độc lập, tự chủ của quốc gia Đại Việt, với kinh đô chủ yếu là

- A. Thăng Long (Hà Nội). B. Phú Xuân (Huế).
C. Hoa Lư (Ninh Bình). D. Thiên Trường (Nam Định).

Câu 6. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng ý nghĩa của nền văn minh Đại Việt?

- A. Khẳng định tinh thần quật khởi và sức lao động sáng tạo bền bỉ của nhân dân.
B. Chứng tỏ nền văn hóa du nhập hoàn toàn chi phối nền văn hóa truyền thống.
C. Chứng minh sự phát triển vượt bậc trên các lĩnh vực trong các thời kì lịch sử.
D. Tạo nên sức mạnh dân tộc trong những cuộc chiến đấu bảo vệ độc lập dân tộc.

Câu 7. Cư dân Chăm – pa đã tiếp thu tôn giáo nào sau đây từ đất nước Ấn Độ?

- A. Hin – đu giáo B. Đạo giáo C. Nho giáo D. Thiên chúa giáo

Câu 8. Cư dân Chăm – pa đã sáng tạo ra chữ Chăm cổ trên cơ sở tiếp thu chữ viết nào sau đây?

- A. Chữ Phạn. B. Chữ Hán. C. Chữ La-tinh. D. Chữ Nôm.

Câu 9. Một trong những tín ngưỡng phổ biến của cư dân Phù Nam là

- A. Thờ thần Dớt. B. thờ thần Mặt Trời. C. thờ thần Bra - ma. D. thờ thần Si - va.

Câu 10. Nội dung nào sau đây là một trong những cơ sở dẫn đến sự hình thành và phát triển của văn minh Chăm – pa?

- A. Mối liên kết giữa các cộng đồng cư dân Việt cổ
B. Chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn minh Ấn Độ
C. Nhu cầu đoàn kết chống xâm lược từ Trung Quốc
D. Nền văn hóa Óc Eo đã phát triển đến cực thịnh

Câu 11. Một trong những nét độc đáo trong đời sống tinh thần của cư dân Văn Lang - Âu Lạc là

- A. chữ viết thể hiện tính bác học, uyên thâm B. sùng bái núi thiêng và năng công chúa rắn
C. thịnh hành tục thờ Mẫu và thờ cúng tổ tiên D. tục lệ chôn người chết trong các mộ chum.

Câu 12: Ngành kinh tế chủ đạo của cư dân Văn Lang – Âu Lạc là

- A. Công nghiệp khai khoáng B. Buôn bán đường biển
C. Dịch vụ du lịch D. Nông nghiệp lúa nước

Câu 13. Từ thời Lê sơ, tôn giáo nào sau đây trở thành hệ tư tưởng chính thống của nhà nước quân chủ ở Việt Nam?

- A. Phật giáo. B. Đạo giáo. C. Nho giáo. D. Công giáo.

Câu 14. Bộ luật thành văn đầu tiên của Đại Việt là

- A. Hình thư. B. Hình luật. C. Luật Hồng Đức. D. Luật Gia Long.

Câu 15: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng đời sống vật chất của cư dân Văn Lang – Âu Lạc?

- A. Nguồn lương thực, thực phẩm phong phú, đa dạng
B. Tín ngưỡng sùng bái các lực lượng tự nhiên phổ biến
C. Đi lại chủ yếu bằng đường thủy thông qua thuyền, bè
D. Nhà ở chủ yếu là kiểu nhà sàn làm bằng gỗ, tre, nứa, lá

Câu 16. Từ thế kỉ XI – XV, văn minh Đại Việt phát triển mạnh mẽ và toàn diện gắn liền với các vương triều nào sau đây?

- A. Lý, Trần, Hồ, Lê sơ B. Khúc, Ngô, Đinh, Tiền Lê
C. Lý, Trần, Lê sơ, Mạc D. Lê sơ, Tây Sơn, Nguyễn

Câu 17. Một trong những cơ sở hình thành nền văn minh Đại Việt là

- A. tiếp thu hoàn toàn những thành tựu văn minh Hy Lạp
B. kế thừa những nền văn minh cổ trên đất nước Việt Nam.
C. quá trình áp đặt về văn hóa lên các quốc gia láng giềng.

D. quá trình xâm lược và bành trướng lãnh thổ ra bên ngoài.

Câu 18. Quốc triều hình luật là bộ luật được ban hành dưới triều đại nào sau đây?

- A. Lý. B. Trần. C. Lê sơ. D. Nguyễn

Câu 19: Cuối thế kỉ XV, vua Lê Thánh Tông đã có biện pháp nào sau đây nhằm thúc đẩy sự phát triển của giáo dục, khoa cử đất nước?

- A. Khắc tên các tiến sĩ vào bia đá B. Ban hành Chiếu khuyến học
C. Khuyến khích sử dụng chữ Nôm D. Mở khoa thi Hương đầu tiên

Câu 20: Nội dung nào sau đây **không** phải là biện pháp của nhà nước phong kiến Đại Việt nhằm thúc đẩy sự phát triển của sản xuất nông nghiệp?

- A. Khuyến khích nhân dân tổ chức khai hoang. B. Thành lập các cơ quan chuyên trách đề điều.
C. Quy định bảo vệ sức kéo trong nông nghiệp D. Thành lập các quan xưởng lớn ở kinh đô

II. Trắc nghiệm lựa chọn Đúng- Sai (2 điểm)

Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau đây

“Dù ai đi ngược về xuôi
Nhớ ngày giỗ Tổ mùng mười tháng Ba”

(Ca dao)

“Lễ hội đền Hùng tại Phú Thọ được tổ chức vào ngày 10 tháng Ba âm lịch hằng năm. Đây là dịp người dân Việt Nam tưởng nhớ công lao dựng nước của các Vua Hùng, thể hiện đạo lý truyền thống “uống nước nhớ nguồn” và tinh thần đại đoàn kết. Năm 2012, UNESCO đã ghi danh Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương là Di sản Văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại”

(Theo Phan Huy Lê (Chủ biên), *Lịch Sử Việt Nam, Tập I*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2012, tr. 173)

- a. Đoạn tư liệu trên đã tóm tắt lại một tác phẩm văn học dân gian của nước ta.
b. Ngày giỗ tổ mùng 10 tháng Ba âm lịch hằng năm nhằm tưởng nhớ công lao của các Vua Hùng được coi là quốc giỗ của dân tộc ta.
c. Ngày giỗ tổ mùng 10 tháng Ba âm lịch lần đầu tiên được tổ chức vào năm 2012 khi tín ngưỡng này được UNESCO ghi danh.
d. Tín ngưỡng thờ Quốc Tổ Hùng Vương là tín ngưỡng duy nhất của Việt Nam hiện nay đã phát huy cao độ truyền thống “uống nước nhớ nguồn” của dân tộc.

Câu 2: Đọc đoạn tư liệu sau đây

“Tháng 3 [năm 1248], [nhà Trần] lệnh các lộ đắp đê phòng lụt, gọi là đê quai vạc, từ đầu nguồn đến bờ biển, để ngăn nước lũ tràn ngập.

Đặt chức Hà đê chánh phó sứ để quản đốc. Chỗ đắp thì đo xem mất bao nhiêu ruộng đất của dân, theo giá trả lại tiền. Đắp đê quai vạc là bắt đầu từ đó”.

(Ngô Sĩ Liên và các sử thần triều Hậu Lê, *Đại Việt sử kí toàn thư*, Tập 2, NXB Khoa học xã hội, HN, 1998, tr.21)

- a. Đoạn tư liệu cung cấp thông tin về một số biện pháp của vương triều nhà Trần nhằm phát triển sản xuất nông nghiệp và thủ công nghiệp.
b. Điểm độc đáo của nhà Trần so với các triều đại phong kiến khác là đặc biệt quan tâm đến công tác đắp đê, trị thủy.
c. Hà đê chánh phó sứ dưới thời Trần là một cơ quan chuyên môn giúp nhà vua và triều đình quản lý việc đắp đê phòng lụt.
d. Việc đắp đê từ đầu nguồn đến tận bờ biển chỉ được tổ chức dưới vương triều nhà Trần

III. Tự luận (3 điểm)

Câu 1: Trình bày những thành tựu tiêu biểu về tổ chức xã hội và Nhà nước của nền văn minh Văn Lang- Âu Lạc? Nhận xét tổ chức bộ máy Nhà nước Văn Lang- Âu Lạc.

Câu 2. Văn minh Đại Việt là gì? Trong quá trình phát triển cư dân Đại Việt đã tiếp thu thành tựu nào của nền văn minh bên ngoài nào? Lấy 1 ví dụ phân tích.